

Mỏ Cày Nam, ngày 31 tháng 8 năm 2017

Số: **10/2017/QĐST – KDTM**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án thụ lý số: 19/2017/TLST – KDTM, ngày 16 tháng 6 năm 2017, về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần B

Trụ sở: Tòa nhà C, số 109 đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Công M – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Ngọc P – Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre (Theo Quyết định ủy quyền số 679/2015/QĐ-CTHĐQT, ngày 10/8/2015).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Anh Mai Văn D – Phó Trưởng phòng Giám sát hoạt động – Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Bến Tre (Theo Quyết định số 311/2017/QĐ-LPB.BTR, ngày 04/7/2017).

- **Bị đơn:** Anh Trần Công N, sinh năm 1986

Trú tại: ấp N, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Các đương sự thoả thuận cụ thể như sau:

Anh Trần Công N phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền còn thiếu là 134.302.952 đồng (tính đến ngày 23/8/2017) theo Hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số: 01/150616/04/840, ngày 15/6/2016 (trong đó dư nợ gốc là 127.500.000 đồng, lãi trong hạn: 6.334.410 đồng, lãi quá hạn 468.542 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 23/8/2017, anh Trần Công N còn phải tiếp tục chịu tiền lãi (trong hạn, lãi quá hạn, tiền phạt chậm trả lãi) của số tiền nợ gốc chưa

thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần B (tính theo mức lãi suất cơ bản đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: 01/150616/04/840, ngày 15/6/2016 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B với anh Trần Công N) cho đến khi anh Trần Công N thi hành xong các khoản tiền phải thi hành án.

Trong trường hợp hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch: 3.357.500 đồng, anh Trần Công N tự nguyện chịu.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 3.225.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007919 ngày 16/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Các bên không thỏa thuận, yêu cầu gì khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán

Đỗ Thúy Hằng